

UBND TỈNH HÒA BÌNH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STC - QLNS
V/v hướng dẫn xây dựng dự toán
ngân sách nhà nước năm 2021

Hòa Bình, ngày tháng 8 năm 2020

Kính gửi: Các Sở, Ban, Ngành, Đảng, Đoàn thể

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 71/2020/TT-BTC ngày 30/7/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2021-2023;

Thực hiện Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 07/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

Để đảm bảo tiến độ xây dựng dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2021 theo đúng quy định của Luật NSNN, Sở Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đánh giá tình hình thực hiện dự toán NSNN năm 2020 và xây dựng dự toán NSNN năm 2021, lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2021-2023, cụ thể như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán NSNN năm 2020 và giai đoạn 2016-2020.

1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2020.

- Đánh giá kết quả thực hiện thu NSNN 7 tháng đầu năm 2020, ước thực hiện năm 2020 so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao. Rà soát, đánh giá cụ thể những tác động của dịch bệnh Covid -19, các giải pháp điều hành nhằm phấn đấu thực hiện cao nhất dự toán thu NSNN làm cơ sở xây dựng kế hoạch dự toán thu NSNN năm 2021.

- Đánh giá tình hình thu phí và lệ phí theo quy định của Luật Phí và lệ phí, Luật Xử phạt vi phạm hành chính và các văn bản pháp luật có liên quan, trong đó, dự kiến số phát sinh thu phí, lệ phí theo quy định trong năm 2020; số thu phí được để lại, số thu phí nộp NSNN và kết quả thực hiện số thu phí được để lại với số đã thực hiện chi trong năm ngân sách; thu xử phạt vi phạm hành chính, thu phạt, tịch thu và các khoản nộp NSNN khác 7 tháng đầu năm và ước cả năm 2020. Xác định rõ giảm thu phí, lệ phí khi thực hiện Nghị quyết số 277/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Đánh giá các khoản thu như: phí được để lại đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; thu học phí, giá dịch vụ y tế và các khoản thu dịch vụ sự nghiệp công (không thuộc danh mục phí, lệ phí theo quy định của Luật Phí và lệ phí).

- Đánh giá các khoản thu được để lại năm 2020 theo quy định đối với các cơ quan hành chính nhà nước được hưởng cơ chế đặc thù theo quy định của các cấp thẩm quyền, chi tiết nguồn NSNN, nguồn phí để lại, các khoản thu được quy định tại các Luật chuyên ngành khác hoặc quy định tại các văn bản pháp luật khác mà Luật NSNN, Luật Phí và lệ phí chưa quy định cụ thể là nguồn thu NSNN, khoản trích qua công tác thanh tra và số ước sử dụng năm 2020.

2. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ thu NSNN giai đoạn 2016-2020.

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn giai đoạn 2016-2020 so với mục tiêu, kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020.

- Đánh giá kết quả thực hiện các khoản thu thuộc các lĩnh vực sự nghiệp giai đoạn 2016-2020, chi tiết số thu phí theo từng lĩnh vực được để lại, giá dịch vụ và các khoản thu dịch vụ sự nghiệp công không thuộc danh mục phí, lệ phí theo quy định của Luật Phí và lệ phí, số dự toán sử dụng và số còn dư dự kiến đến ngày 31/12/2020.

- Đánh giá kết quả thực hiện các khoản thu được để lại theo quy định đối với các cơ quan hành chính nhà nước được hưởng cơ chế đặc thù theo quy định của các cấp thẩm quyền, số dự toán sử dụng giai đoạn 2016-2020 và còn dư dự kiến đến ngày 31/12/2020, chi tiết theo nguồn NSNN, nguồn phí để lại, các khoản thu nghiệp vụ, khoản trích qua công tác thanh tra.

3. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên năm 2020

- Đánh giá tình hình triển khai phân bổ, giao dự toán và thực hiện dự toán NSNN 7 tháng đầu năm, dự kiến cả năm 2020 theo từng lĩnh vực chi được giao. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện chính sách, biện pháp trong phòng chống dịch Covid-19 (Nghị quyết số 37/NQ-CP, Nghị quyết số 42/NQ-CP, Quyết định số 437/QĐ-TTg, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020) và hỗ trợ kinh phí phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai (mưa đá, hạn hán), dịch bệnh (dịch tả lợn châu Phi, đại dịch Covid -19).

- Đánh giá tình hình thực hiện giảm chi thường xuyên do tác động của đại dịch Covid-19 theo quyết định số 1608/QĐ-UBND ngày 16/7/2020 của UBND tỉnh về điều chỉnh dự toán chi NSSF năm 2020.

- Kết quả sắp xếp, đổi mới hệ thống và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 Ban chấp hành Trung ương Khóa XII, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công và các Nghị định của

Chính phủ về cơ chế tự chủ trong các lĩnh vực sự nghiệp cụ thể trong 6 tháng đầu năm, ước cả năm 2020, chi tiết theo từng mục tiêu, từng năm (báo cáo số lượng đơn vị sự nghiệp công lập từng lĩnh vực, theo từng mức độ tự chủ, từng năm; tổng số biên chế theo từng lĩnh vực sự nghiệp, từng năm; số lượng biên chế hưởng lương từ NSNN từng lĩnh vực sự nghiệp, từng năm).

- Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên năm 2020 của các cơ quan hành chính nhà nước đang được hưởng cơ chế đặc thù theo quy định hiện hành, chi tiết: quỹ lương (gồm lương ngạch bậc, các khoản đóng góp theo lương và lương đặc thù nếu có), chi bộ máy, chi chuyên môn, nghiệp vụ; theo từng nguồn kinh phí (nguồn NSNN, nguồn phí được để lại, nguồn được trích lại qua công tác thanh tra, nguồn thu nghiệp vụ); xác định các nhiệm vụ chi chuyên môn, nghiệp vụ chuyển tiếp nếu có gửi cơ quan quản lý cấp trên tổng hợp, báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp.

- Đối với các lĩnh vực sự nghiệp: đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên năm 2020 và cả giai đoạn 05 năm 2016-2020 theo quy định hiện hành (chi tiết nguồn NSNN, nguồn thu sự nghiệp, quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, nguồn vay và nguồn hợp pháp khác của đơn vị) theo từng lĩnh vực sự nghiệp; xác định các nhiệm vụ chi chuyên môn, nghiệp vụ chuyển tiếp; gửi cơ quan quản lý cấp trên, tổng hợp báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp.

- Kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ, cơ chế, chính sách và chế độ chi tiêu, đồng thời kiến nghị bổ sung, sửa đổi các nhiệm vụ, chính sách, chế độ không còn phù hợp.

II. Xây dựng dự toán ngân sách năm 2021 và kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2021-2023.

1. Xây dựng dự toán thu NSNN.

Dự toán thu năm 2021 bình quân chung tăng tối thiểu 10% so với đánh giá ước thực hiện năm 2020.

- Đối với các khoản thu phí, lệ phí nộp NSNN và để lại chi theo quy định, các Sở, Ngành ước số thu phí, lệ phí thực hiện năm 2020, dự kiến các yếu tố tác động đến số thu năm 2021 để xây dựng dự toán thu phù hợp, tích cực, chi tiết theo từng khoản thu theo quy định. Xác định rõ thu phí, lệ phí giảm khi thực hiện Nghị quyết số 277/2020/8NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Đối với khoản thu học phí, giá dịch vụ y tế và các khoản thu dịch vụ sự nghiệp công (không thuộc danh mục theo quy định của Luật Phí và lệ phí), không tổng hợp vào dự toán thu, chi NSNN cho các Sở, Ngành, nhưng phải lập dự toán riêng và xây dựng phương án sử dụng gửi cơ quan quản lý cấp trên, báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp theo quy định. Các Sở, Ngành, tiếp tục thực

hiện cơ chế tạo nguồn từ nguồn thu này và các khoản thu khác được để lại chi (40%) để thực hiện nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

- Các khoản thu sự nghiệp không thuộc danh mục thu phí, lệ phí, các khoản thu chuyển sang cơ chế giá dịch vụ, không thuộc nguồn thu NSNN, không tổng hợp chung vào dự toán thu phí, lệ phí thuộc NSNN nhưng phải lập dự toán riêng và xây dựng phương án sử dụng gửi cơ quan có thẩm quyền giám sát theo quy định.

2. Xây dựng dự toán chi NSNN.

- Dự toán chi hoạt động năm 2021 của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể xây dựng gắn với mục tiêu sắp xếp lại tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế năm 2021, triệt để tiết kiệm, đảm bảo đúng tính chất nguồn kinh phí, đáp ứng các nhiệm vụ chính trị quan trọng, thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ Nhà nước đã ban hành, nhất là chính sách chi cho con người, chi an sinh xã hội trong bối cảnh còn nhiều khó khăn do thiên tai, dịch bệnh. Số biên chế tính dự toán năm 2021 căn cứ vào số biên chế được giao năm 2021 (trường hợp chưa được giao biên chế thì xác định bằng số được cơ quan có thẩm quyền giao năm 2020), trong đó làm rõ số biên chế thực có mặt đến thời điểm 01/7/2020. Đối với chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể thực hiện theo Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan hành chính nhà nước năm 2020. Đối với số chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ của các đơn vị sự nghiệp công lập thì kinh phí thực hiện hợp đồng các công việc được lấy từ nguồn tài chính ngoài quỹ tiền lương hàng năm của đơn vị theo quy định của pháp luật.

- Dự toán chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản phải căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản nhà nước hiện hành, tiếp tục thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô công theo quy định; hạn chế mua sắm trang thiết bị đắt tiền, hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài. Việc xây dựng dự toán kinh phí sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất cần thực hiện theo hướng dẫn quy định tại Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18/9/2017 của Bộ Tài chính.

- Dự toán chi hoạt động đối với đơn vị sự nghiệp công phải quán triệt đầy đủ yêu cầu của Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (Khóa XII). Thực hiện cơ chế tự chủ và nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Trên cơ sở dự kiến đầy đủ các nguồn thu sự nghiệp theo quy định của pháp luật để xác định: tăng số lượng đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi đầu tư và chi thường xuyên; tăng số lượng đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên. Đối với đơn vị sự nghiệp cần phải hỗ trợ từ ngân sách nhà nước phải thực hiện giảm dần số hỗ trợ, tương ứng số tăng thu của

đơn vị, bao gồm cả số tăng thu do điều chỉnh lộ trình phí, lệ phí, giá dịch vụ... theo quy định.

- Căn cứ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công ổn định trong thời gian 3 năm, mức độ tự chủ tài chính, kết quả thực hiện dự toán thu, xác định phần giảm chi ngân sách nhà nước hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập báo cáo UBND tỉnh, HĐND tỉnh điều chỉnh cho phù hợp. Thực hiện giảm chi hỗ trợ từ NSNN gắn với mức giảm biên chế hưởng lương từ ngân sách và giảm thêm tối thiểu 2% so với dự toán năm 2020 chi hỗ trợ từ NSNN đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu, dành NSNN chi sự nghiệp chuyển sang thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh như: Chế độ, chính sách về an sinh xã hội, bảo trợ xã hội...

- Xác định quỹ lương ngạch bậc, các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo chế độ quy định theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng (tính đủ 12 tháng) do NSNN đảm bảo, bao gồm: Quỹ tiền lương của số biên chế có mặt tính đến thời điểm 01/9/2020 (trong phạm vi biên chế năm 2021), được xác định trên cơ sở mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ; phụ cấp lương và các khoản đóng góp theo chế độ. Trường hợp mức lương cơ sở trong năm 2021 có điều chỉnh theo quy định của cấp có thẩm quyền sẽ điều chỉnh tương ứng số tính toán nêu trên.

Các đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách cấp tỉnh lập kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2021-2023 theo quy định của Luật NSNN; Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017, **gửi về Sở Tài chính trước ngày 15/9/2020** để tổng hợp.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tài chính để nghiên cứu, giải quyết.

Các nội dung khác không đề cập tại hướng dẫn này đề nghị các đơn vị thực hiện theo Thông tư số 71/2020/TT-BTC ngày 30/7/2020 của Bộ Tài chính và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 07/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Tài chính đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Phòng QLNS; TCHCSN;
- Lưu: VT, (LL).

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Đức

